

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Văn Thanh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Tiên Dũng

2. Ông Trần Ngọc Đính

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Chang - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:* Bà Đào
Thị Thủy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai, trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại Hội trường xét xử số 1 Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2022/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21 ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lục Thị T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1981 tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn 2 M, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do. Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Bố đẻ: Lục Phúc Q, sinh năm 1950; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1951, đều trú tại: Xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba; Chồng: Lương Văn V, sinh năm 1981, trú tại: Xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 02/2009/HSST ngày 07/01/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử tuyên phạt Lục Thị T 15 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự. Ngày 05/8/2019, Lục Thị T chấp hành xong, hiện đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lục Thị T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lục Thị T: Bà Đỗ Thị L - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Lương Văn P; Nơi cư trú: Thôn 2 M, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai, vắng mặt. Anh Lương Thế A; Nơi cư trú: Thôn 1 M, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Thái Vũ Hải Đ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.

2. Ông Phạm Ngọc T- Kiểm sát viên sơ cấp Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.

3. Ông Lý Minh T - Phó đội trưởng đội Cảnh sát bảo vệ, Trại giam Công an tỉnh Lào Cai tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/9/2022, tổ công tác Công an xã L, huyện V, làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên địa bàn Thôn 2 M, xã L, phát hiện bắt quả tang tại nhà của Lục Thị T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lương Thế A, sinh ngày 03/01/1998, trú tại: Thôn 1 M, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai. Lương Thế A tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Lương Thế A khai nhận đó là gói ma túy vừa mua được của Lục Thị T với giá 100.000 đồng. Lúc này Lục Thị T cũng tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho Lương Thế A. Đồng thời Tiên tiếp tục lấy từ tay phải đang cầm ra giao nộp 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 túi Zip nilon màu xanh đựng các viên nén màu hồng, màu xanh, trên mặt các viên nén màu hồng có in chìm chữ WY và 66 gói nilon (trong đó có 62 gói nilon màu xanh và 04 gói nilon màu hồng), bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Lục Thị T khai nhận toàn bộ các viên nén và các gói chất bột khô màu trắng, vón cục là ma túy Tiên mua về mục đích để bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Thế A và Lục Thị T, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lục Thị T, địa chỉ: Thôn 2 M, xã L, huyện V.

Thu giữ tại phòng ngủ của Lục Thị T 02 cân tiểu ly điện tử màu đen, nhãn hiệu Pocket Scale và 129.530.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 232/GĐMT ngày 28/9/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Mẫu M1: 0,06 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine; Mẫu M2: 10,89 gam các viên nén hình trụ tròn, màu hồng, có đặc điểm giống nhau, trên một mặt của mỗi viên có dập chìm ký tự “WY” gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine; Mẫu M3: 0,08 gam không tìm thấy chất ma túy trong viên nén màu xanh; Mẫu M4: 43,63 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 62/CT-VKS-P1 ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai, truy tố Lục Thị T về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lục Thị T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, đề nghị áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lục Thị T từ 16 năm đến 17 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lục Thị T từ 5.000.000đ đến 9.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

Về vật chứng và án phí Hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử lý theo quy định của pháp luật. Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Lục Thị T có quan điểm: Việc bị cáo bị xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, thiếu hiểu biết pháp luật, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo với mức khởi điểm của khung hình phạt là 15 năm tù.

Tại phiên tòa các bị cáo Lục Thị T thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đồng ý lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 19/9/2022, bị cáo đi bộ lên khu vực đường mòn vào bãi vàng thuộc thôn 2 M, xã L, gặp một người đàn ông, dân tộc Mông, khoảng 45 tuổi (không quen biết). Người này hỏi bị cáo có mua ma túy không, bị cáo hỏi bán bao nhiêu, người này nói giá 5.000.000 đồng, bị cáo trả lời chỉ có 3.000.000 đồng, người đàn ông đồng ý bán. Sau khi nhận ma túy, bị cáo mang về nhà mở túi nilon ra kiểm tra, thì thấy bên trong có chất bột khô màu trắng, vón cục là Heroine và 01 túi Zip đựng các viên nén màu hồng, màu xanh là ma túy tổng hợp, sau đó mang cất giấu toàn bộ số ma túy trên vào ngăn kéo kệ để ti vi trong phòng khách, mục đích để bán kiếm lời. Đến sáng ngày 22/9/2022, bị cáo lấy số ma túy Heroine chia làm 67 gói, gồm các loại: Gói một chỉ bán với giá 2.500.000 đồng/01 gói; gói một phân bán với giá 300.000 đồng/01 gói và loại gói bán với giá 100.000 đồng. Còn các viên nén màu hồng, màu xanh (ma túy tổng hợp) vẫn để nguyên trong túi Zip, bán với giá 70.000 đồng/01 viên. Khoảng 08 giờ cùng ngày, khi bị cáo vừa chia xong ma túy Heroine thì Lương Thế A đến hỏi mua 01 gói loại giá 100.000 đồng, bị cáo đồng ý bán, vừa nhận tiền và đưa 01 gói ma túy Heroine cho Lương Thế A thì bị Công xã L, huyện V bắt quả tang thu giữ vật chứng. Ngay lúc đó bị cáo tự giác bỏ từ trên tay phải của mình ra giao nộp 01 túi Zip đựng các viên nén màu hồng, xanh và 66 gói ma túy Heroine (62 gói nilon màu xanh và 04 gói nilon màu hồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 22/9/2022; Bản kết luận điều tra số 60/KLĐT ngày 14/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai; Cáo trạng số 62/CT-VKS -P1 ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 19/9/2022, Lục Thị T đã có hành vi mua 43,69 gam Heroine và 10,89 gam Methamphetamine mang về nhà chia nhỏ với mục đích để bán kiếm lời. Sáng ngày 22/9/2022, khi Lục Thị T vừa bán cho Lương Thế A 01 gói Heroine có khối lượng 0,06 gam thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Xét thấy cáo trạng số 62/CT-VKS -P1 ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lục Thị T về tội “*Mua bán trái phép chất ma*

túy”, theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lục Thị T đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điểm h Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 15 năm đến 20 năm:

...

h) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.

[3] *Về tính chất hành vi phạm tội bị cáo:* Bị cáo Lục Thị T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Heroine và Methamphetamine là chất ma túy do nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán...trái phép. Nhưng do háms lợi, ngày 19/9/2022, Lục Thị T đã có hành vi mua 43,69 gam Heroine và 10,89 gam Methamphetamine với giá 3.000.000 đồng mang về nhà chia nhỏ với mục đích để bán kiếm lời. Sáng ngày 22/9/2022, khi Lục Thị T vừa bán cho Lương Thế A 01 gói Heroine có khối lượng 0,06 gam thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Hành vi của bị cáo Lục Thị T là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Về tình tiết tăng nặng đối bị cáo: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên phần nào trình độ hiểu biết pháp luật còn bị hạn chế. vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, tại bản án số 02/2009/HSST ngày 07/01/2009, của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử tuyên phạt Lục Thị T 15 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được đương nhiên xóa án tích theo quy định của pháp luật.

[5] *Về hình phạt:* Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, mua bán hai chất ma túy với số lượng ma túy rất lớn 43,69 gam Heroine và

10,89 gam Methamphetamine (Tổng trọng lượng của 02 chất ma túy là 54,58 gam). Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và công tác phòng ngừa chung.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

[7] *Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo*: Xét thấy, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lục Thị T mức án 15 năm tù là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

[8] *Đối với các vấn đề khác trong vụ án*:

Về nguồn gốc 43,69 gam Heroine và 10,89 gam Methamphetamine, Lục Thị T khai là mua của một người đàn ông, dân tộc Mông, khoảng 45 tuổi (không biết nhân thân, lai lịch). Ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra không thu thập được thông tin, tài liệu gì khác, do vậy không có đủ cơ sở để làm rõ về nguồn gốc ma túy và người đàn ông bán ma túy.

Đối với Lương Thế A, là người đã mua 01 gói Heroine có khối lượng 0,06 gam của bị cáo Lục Thị T với mục đích để sử dụng. Quá trình điều tra xác định Lương Thế A là đối tượng nghiện chất ma túy, khối lượng ma túy thu giữ chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Lào Cai đã trả tự do và lập hồ sơ xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Lương Thế A là đúng quy định.

Đối với số tiền 129.530.000 đồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lục Thị T. Quá trình điều tra xác định, trong số tiền này có 120 triệu đồng là tiền Lục Thị T vay của mẹ để là bà Nguyễn Thị X để trả tiền xây nhà. Tuy nhiên, T chưa kịp sử dụng số tiền này thì đã bị thu giữ. Xác định bà Nguyễn Thị X không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Lục Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử lý trao trả 120 triệu đồng cho bà Nguyễn Thị X là đúng quy định.

[9] *Về vật chứng vụ án gồm*: Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong có chứa 01 mảnh nilon màu xanh; 01 phong bì đã niêm phong bên trong chứa 41,79 gam Heroine và 9,63 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định; 02 cân tiểu ly điện tử màu đen, nhãn hiệu Pocket Scale. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng trên là phù hợp.

- Đối với số tiền 9.630.000đ (*Chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng*) thu giữ của Lục Thị T, trong đó có 100.000đ (*Một trăm ngàn đồng*) tiền bị cáo bán ma túy cho Lương Thế A, hiện số tiền này đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số

3949.0.9051074 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền 100.000đ (*Một trăm ngàn đồng*) trên là tiền do bị cáo phạm tội mà có, do đó cần tịch thu số tiền này nộp ngân sách nhà nước là phù hợp. Số tiền còn lại là 9.530.000đ (*Chín triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng*). Xét thấy cần tạm giữ số tiền 200.000đ trong tổng số tiền còn lại trên để đảm thi hành án về tiền án phí hình sự, số tiền còn lại là 9.330.000đ (*Chín triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng*) cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án về tiền phạt nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[10] *Về án phí*: Bị cáo Lục Thị T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Lục Thị T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

[2] *Về điều luật áp dụng*: Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[3] *Về mức hình phạt*: Xử phạt bị cáo Lục Thị T 16 (*mười sáu*) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2022.

Phạt tiền đối với bị cáo Lục Thị T 9.330.000đ (*Chín triệu ba trăm ba mươi ngàn đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) phong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai được dán kín bên trong có chứa 01(Một) mảnh nilon màu xanh; 01(Một) phong bì đã niêm phong bên trong chứa 41,79 gam Heroine và 9,63 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định, số vật chứng trên được niêm phong theo quy định. Niêm phong còn nguyên vẹn và 02 (Hai) cân tiểu ly điện tử màu đen, nhãn hiệu Pocket Scale.

(Vật chứng được mô tả theo như biên bản giao, nhận vật chứng số 11 ngày 18/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) nằm trong tổng số tiền 9.630.000 đ (*Chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng*) là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo số tiền 9.630.000đ (*Chín triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng*). Hiện toàn bộ số tiền trên đã được nộp vào tài khoản tạm giữ số

3949.0.9051074 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/11/2022 để đảm bảo thi hành án về số tiền tịch thu, tiền án phí hình sự và tiền phạt.

[4] *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lục Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

[5] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Lào Cai;
- CQ CSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- CQ THAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THA Tòa án;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Thanh

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Đính

Đặng Tiến Dũng

Chu Văn Thanh